

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUYẾT THẮNG

Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 248 /QĐ-UBND ngày 08 /8/2025 của UBND xã Quyết Thắng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Dự toán	Nội dung	Dự toán
TỔNG SỐ THU	110,901	TỔNG SỐ CHI	110,901
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1,766	I. Chi đầu tư phát triển	0
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		II. Chi thường xuyên	108,726
III. Thu bổ sung	109,135	III. Dự phòng	2,175
- Thu bổ sung cân đối	105,455		
- Thu bổ sung có mục tiêu	3,680		
IV. Thu chuyển nguồn			

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của UBND xã Quyết Thắng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		NSNN	NSX
1	2	3	4
	TỔNG THU	111,259	110,901
I	Các khoản thu 100%	1,766	1,766
1	Phí, lệ phí	125	125
2	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	780	780
3	Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	368	368
4	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
5	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
6	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
7	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
8	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
9	Thu khác	8	8
10	Lệ phí trước bạ nhà, đất	485	485
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	358	0
1	Các khoản thu phân chia	0	0
1.1	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
1.2	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	358	0
2.1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý (chi tiết theo sắc thuế)		
2.2	Thu từ khu vực DNNN do cấp xã quản lý		
2.3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		
2.4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (GTGT)	250	
2.5	Thuế thu nhập cá nhân	108	
2.6	Thuế bảo vệ môi trường		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		

VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	109,135	109,135
1	Thu bổ sung cân đối	105,455	105,455
2	Thu bổ sung có mục tiêu	3,680	3,680

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 248 /QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của UBND xã Quyết Thắng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	110,901	-	110,901
	Trong đó			
I	Chi thường xuyên (sau khi trừ tiết kiệm 10% chi	108,726	-	108,726
	Tổng chi thường xuyên trước khi trừ tiết kiệm	111,227	-	111,227
	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	2,501		2,501
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục	67,477		67,477
	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			
2	Chi an ninh-quốc phòng	2,613		2,613
3	Chi khoa học và công nghệ			
4	Chi y tế, DS KHHGD	4,078		4,078
5	Chi văn hóa, thông tin	117		117
6	Chi phát thanh, truyền thanh	118		118
7	Chi thể dục thể thao	78		78
8	Chi bảo vệ môi trường	1,800		1,800
9	Chi các hoạt động kinh tế	3,813		3,813
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	20,499		20,499
11	Chi cho công tác xã hội	10,081		10,081
12	Chi khác	553		553